

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HS-ST.
Ngày 07-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Vinh

Ông Trần Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Yến N, tên gọi khác: không có, giới tính: Nữ, sinh ngày 06 tháng 10 năm 2001, nơi sinh: Tiền Giang, nơi cư trú: số nhà 696, ấp T, xã N, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; cha: Nguyễn Văn Tr, mẹ: Nguyễn Thị Ng; bị cáo có chồng tên Đoàn Thanh S (không đăng ký kết hôn), bị cáo có 01 người con sinh ngày 30 tháng 5 năm 2018. Tiền sự: ngày 24 tháng 12 năm 2019, bị cáo bị công an xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19 tháng 02 năm 2020 đến ngày 07 tháng 6 năm 2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Võ T, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn L, xã Phú Lương, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2019, đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy- Công an huyện Châu Thành kiểm tra hành chính nhà trọ Thái Bình, thuộc ấp 8, xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, tại phòng trọ số 04 có hai người đang thuê trọ là bị cáo Nguyễn Thị Yến N và ông Võ T. Qua kiểm tra, Công an huyện Châu Thành phát hiện trong túi quần phía trước, bên trái của bị cáo đang mặc có 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là ma túy), 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, Công an huyện Châu Thành thu giữ và trưng cầu giám định.

Trong quá trình kiểm tra, đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy- Công an huyện Châu Thành còn thu giữ của bị cáo: 01 quạt gas, 01 bình gas, 02 điện thoại di động (01 nhãn hiệu Samsung và 01 nhãn hiệu Oppo, 01 sim điện thoại di động).

Tại kết luận giám định số 784/2019/KLGD ngày 01 tháng 01 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được hàn kín, gói giám định là ma túy, có khối lượng 0,1279 gam, loại Methamphetamine.

Sau khi điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ và trả lại những đồ vật không có liên quan đến vụ án. Các đồ vật còn đang tạm giữ của bị cáo gồm:

- 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không có sim.
- 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.
- 01 quạt gas và 01 bình gas.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSCT ngày 15 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Yến N thừa nhận là gói ma túy của bị cáo bị Công an huyện Châu Thành bắt thu giữ là ma túy đá, do bị cáo mua về để bị cáo sử dụng, bị cáo mua số ma túy này tại công viên phường 3, thành phố Tân An, mua của một người mà bị cáo không biết tên và địa chỉ với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N với mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không có sim của bị cáo Nguyễn Thị Yến N, vì bị cáo đã dùng điện thoại này vào việc liên lạc để mua ma túy.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng, có khối lượng 0,1279 gam; 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 quẹt gas và 01 bình gas của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Yến N phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị Yến N có sử dụng ma túy, bị cáo mua số ma túy với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), có khối lượng 0,1279 gam, loại Methamphetamine, mua của một người mà bị cáo không biết tên và địa chỉ, bị cáo cất giấu số ma túy này trong túi quần phía trước, bên trái của bị cáo đang mặc, mục đích là để bị cáo sử dụng và bị Công an huyện Châu Thành phát hiện, thu giữ vào lúc 03 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2019. Do vậy, bị cáo Nguyễn Thị Yến N đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến N với tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo biết rõ việc làm của mình là phạm tội và sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh nhưng bị cáo vẫn thực hiện, do đó cần có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo, nhằm trừng trị tội phạm và răn đe phòng ngừa chung. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang có con nhỏ (sinh ngày 30 tháng 5 năm 2018) là các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự. Bị cáo có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, khi quyết định hình phạt, căn cứ Điều 50 của Bộ luật hình sự cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi

bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự quy định tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự, để tuyên cho bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Vật chứng trong vụ án: Vật chứng, tài sản tạm giữ mà Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các vật chứng, tài sản hiện đang còn tạm giữ do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An đang quản lý, cần áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không có sim của bị cáo Nguyễn Thị Yến N, vì bị cáo đã dùng điện thoại này vào việc liên lạc để mua ma túy.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng, có khối lượng 0,1279 gam (sau giám định còn lại 0,0469 gam); 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 quạt gas và 01 bình gas của bị cáo Nguyễn Thị Yến N.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An về trách Nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo nên chấp nhận.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 21, 22 và 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yến N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N 01 (một) năm tù, thời gian tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Các vật chứng, tài sản tạm giữ cần áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không có sim của bị cáo Nguyễn Thị Yến N.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng, có khối lượng 0,1279 gam (sau giám định còn lại 0,0469 gam); 01 ống thủy tinh

dùng để sử dụng ma túy; 01 quẹt gas và 01 bình gas của bị cáo Nguyễn Thị Yên N;

Giao cho chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tiếp tục tạm giữ các vật chứng, tài sản tạm giữ trên để đảm bảo việc thi hành án (biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 6 năm 2020).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các Điều 21, 22 và 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Yên N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- UBND xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Bị cáo;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng